

Số: 894/QĐ-ĐHHV

Phủ Thọ, ngày 16 tháng 9 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển đại học hệ chính quy năm 2021  
xét tuyển học sinh quốc tịch Lào, xét tuyển điểm học tập  
THPT kết hợp điểm thi năng khiếu (đợt 3)

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/05/2020; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT ngày 01/6/2021;

Căn cứ Văn bản số 1444/BGDĐT-GDDH ngày 14/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 1276/QĐ-ĐHHV ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hùng Vương về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Hùng Vương;

Căn cứ Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2021 của Trường Đại học Hùng Vương;

Căn cứ Quyết định số 228/QĐ-ĐHHV ngày 19/3/2021 về việc Thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2021;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2021 họp ngày 15/9/2021;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận 35 thí sinh đã trúng tuyển hệ đại học chính quy năm 2021 xét tuyển học sinh quốc tịch Lào, xét tuyển điểm học tập THPT kết hợp điểm thi năng khiếu (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Các thí sinh trúng tuyển có quyền lợi và trách nhiệm được ghi trong Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Phòng Đào tạo, các Khoa, Phòng, Trung tâm và các thí sinh có tên trong danh sách ở điều 1 căn cứ Quyết định thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- UBND tỉnh;
- HT, CT HĐT, các PHT;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Công Kiên

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2021  
(XÉT TUYỂN HỌC SINH QUỐC TỊCH LÀO)**

(Kèm theo Quyết định số 894/QĐ-ĐHV ngày 16/9/2021 của Chủ tịch Hội đồng Tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2021)

TT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Số CMTND	Kết quả học tập THPT	Kết quả học Tiếng Việt	Hồ sơ xét tuyển	Diện đào tạo	Tỉnh gửi đào tạo	Ghi chú
<b>(1) Kinh tế - 7310101</b>											
1	HVU51741216	YAYONGXUE CHANTHASONE	20/01/2003	Nam	PA0369399	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	U Đôm Xay	
2	HVU51735677	VUEYIAYXONG FONG	10/09/2001	Nam	PA0370471	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Phong Sa Lý	
3	HVU5177660	PHOMMYXAI HONGFA	11/12/2003	Nữ	P2376957	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Luông Nặm Thà	
4	HVU5172137	LAOKING KHAMPHONE	06/10/2002	Nam	PA0368104	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Phong Sa Lý	
5	HVU51753168	SOUNTHONE LINDA	15/10/2002	Nữ	PA0369866	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	U Đôm Xay	
6	HVU51768708	PHILAVONG PHONETHIP	28/11/2002	Nữ	P2377436	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	U Đôm Xay	
7	HVU51782612	SIPHANDONE SOUVIENGTHA	24/07/2001	Nữ	P2134836	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Luông Nặm Thà	
<i>Ấn định danh sách ngành Kinh tế có: 7 thí sinh</i>											
<b>(2) Công nghệ thông tin - 7480201</b>											
1	HVU51697105	SOUKSONE ANOUPHONE	14/04/2003	Nữ	P2376444	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Luông Nặm Thà	
2	HVU51676025	KAVANSITH AXANG	02/05/2000	Nam	PA0370134	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	U Đôm Xay	
3	HVU51681565	XAYXONG BOUNSONG	16/10/2001	Nam	PA0324360	Đạt	Đạt	Đủ	Tự túc	U Đôm Xay	
4	HVU51718185	XAIYASOUK KINGSOUDA	09/12/2002	Nữ	PA0370475	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Luông Nặm Thà	
5	HVU51656582	SYTHAVONG SONTICK	27/11/2002	Nam	P2373499	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Phong Sa Lý	
6	HVU51702645	LORVANTIEN THITA	08/08/2002	Nữ	PA0370474	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Luông Nặm Thà	
7	HVU51662122	PALONGVUE THONGPHAN	05/04/2000	Nam	P2374193	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Phong Sa Lý	
<i>Ấn định danh sách ngành Công nghệ thông tin có: 7 thí sinh</i>											
<b>(3) Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử - 7510301</b>											
1	HVU51649406	XAYYAHEUANG BEUT	18/08/2003	Nam	P2374373	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Luông Nặm Thà	
2	HVU51622470	SILATHAM HOUNGKHAM	03/03/2002	Nam	PA0370517	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Phong Sa Lý	
3	HVU51639090	XAIYAKHAM LIN	10/09/2002	Nam	PA0370149	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Luông Nặm Thà	
<i>Ấn định danh sách ngành Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử có: 3 thí sinh</i>											

TT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Số CMTND	Kết quả học tập THPT	Kết quả học Tiếng Việt	Hồ sơ xét tuyển	Điện đào tạo	Tình gửi đào tạo	Ghi chú
<b>(4) Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành - 7810103</b>											
1	HVU51813135	CHANTHAVONG LOUNKEO	27/09/2001	Nam	PA0370478	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Luông Nặm Thả	
2	HVU51807280	KAMKEOMANY PHIMKAI	19/04/2001	Nữ	P2377460	Đạt	Đạt	Đủ	Học bổng	Luông Nặm Thả	
<i>Ấn định danh sách ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có: 3 thí sinh</i>											

\* Tổng số thí sinh trúng tuyển: 19 thí sinh



**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2021**

**XÉT TUYỂN HỌC BẠ KẾT HỢP THI NĂNG KHIẾU (ĐỢT 3)**

(Kèm theo Quyết định số 894/QĐ-ĐHHV ngày 16/9/2021 của Chủ tịch Hội đồng Tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2021)



TT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Số CMTND	Tổ hợp xét tuyển	Điểm tổ hợp môn			Điểm tổ hợp	KV UT	ĐT UT	Tổng điểm	Ghi chú
<b>(1) Giáo dục Mầm non - 7140201</b>														
1	NK21210007	BÙI THỊ QUỲ MƠ	26/02/2003	Nữ	113749906	Toán, Năng khiếu GDMN 1 (Hát), Năng khiếu GDMN 2 (Đọc kể diễn cảm)	8.00	8.50	9.00	34.50	1.00	2.67	38.17	
2	NK21210001	NÔNG THỊ HƯƠNG	20/07/2003	Nữ	002303003510	Ngữ văn, Năng khiếu GDMN 1 (Hát), Năng khiếu GDMN 2 (Đọc kể diễn cảm)	6.30	9.00	8.50	32.30	1.00	2.67	35.97	
3	NK21210019	LƯU THỊ THẢO	03/07/2003	Nữ	026303005495	Toán, Năng khiếu GDMN 1 (Hát), Năng khiếu GDMN 2 (Đọc kể diễn cảm)	7.30	8.00	8.50	32.30	0.67	2.67	35.63	
4	NK21210010	ĐÌNH THỊ TRÀ MY	12/10/2003	Nữ	025303001701	Ngữ văn, Năng khiếu GDMN 1 (Hát), Năng khiếu GDMN 2 (Đọc kể diễn cảm)	6.50	8.00	8.50	31.50	1.00	2.67	35.17	
5	NK21210005	LÊ THỊ KIM LIÊN	01/02/2000	Nữ	040688878	Ngữ văn, Năng khiếu GDMN 1 (Hát), Năng khiếu GDMN 2 (Đọc kể diễn cảm)	7.40	8.50	9.00	33.90	1.00	0.00	34.90	
6	NK21210004	LÊ THỊ LAN HƯƠNG	30/11/1992	Nữ	132090665	Ngữ văn, Năng khiếu GDMN 1 (Hát), Năng khiếu GDMN 2 (Đọc kể diễn cảm)	6.70	9.00	9.00	33.70	0.67	0.00	34.37	
7	NK21210011	TRẦN THỊ THƠM	17/10/2003	Nữ	132485364	Ngữ văn, Năng khiếu GDMN 1 (Hát), Năng khiếu GDMN 2 (Đọc kể diễn cảm)	8.20	8.50	8.50	33.70	0.67	0.00	34.37	
8	NK21210006	LÊ THỊ KIM DUNG	08/02/2003	Nữ	025303004341	Ngữ văn, Năng khiếu GDMN 1 (Hát), Năng khiếu GDMN 2 (Đọc kể diễn cảm)	7.00	8.75	8.75	33.25	1.00	0.00	34.25	
9	NK21210021	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	19/04/2002	Nữ	026302003649	Ngữ văn, Năng khiếu GDMN 1 (Hát), Năng khiếu GDMN 2 (Đọc kể diễn cảm)	6.80	8.25	9.00	33.05	1.00	0.00	34.05	
10	NK21210018	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	13/07/2003	Nữ	132500012	Toán, Năng khiếu GDMN 1 (Hát), Năng khiếu GDMN 2 (Đọc kể diễn cảm)	7.60	8.50	8.75	33.60	0.33	0.00	33.93	
<i>Ấn định danh sách ngành Giáo dục Mầm non có: 10 thí sinh</i>														
<b>(2) Giáo dục Thể chất - 7140206</b>														
1	NK21210014	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	09/11/2003	Nam	132480569	Văn, Địa, Năng khiếu GDTT	6.90	8.20	10.00	35.10	1.00	0.00	36.10	
2	NK21210008	NGUYỄN THÙY LINH	08/09/2003	Nữ	025303001743	Toán, Sinh, Năng khiếu GDTT	6.00	7.20	10.00	33.20	1.00	0.00	34.20	
<i>Ấn định danh sách ngành Giáo dục Thể chất có: 02 thí sinh</i>														
<b>(3) Sư phạm Âm nhạc - 7140221</b>														
1	NK21210013	LÒ THÀNH ĐẠT	13/08/2003	Nam	014203001300	Toán, Năng khiếu AN1 (Thẩm âm tiết tấu), Năng khiếu AN2 (Thanh nhạc)	6.70	8.50	9.00	33.20	1.00	2.67	36.87	
<i>Ấn định danh sách ngành Sư phạm Âm nhạc có: 1 thí sinh</i>														
<b>(4) Giáo dục Sư phạm Mỹ thuật - 7140222</b>														
1	NK21210022	SÙNG MINH HẢI	13/04/2003	Nam	073571454	Toán, Hoá, Năng khiếu MT	6.10	6.30	8.80	30.00	1.00	2.67	33.67	
2	NK21210023	LÊ THU TRANG	25/08/2001	Nữ	132466561	Toán, Lý, Năng khiếu MT	6.30	7.90	9.50	33.20	0.33	0.00	33.53	
3	NK21210012	TRƯƠNG KHÁNH LINH	14/07/2003	Nữ	026303007016	Toán, Hoá, Năng khiếu MT	6.10	7.30	9.00	31.40	1.00	0.00	32.40	
<i>Ấn định danh sách ngành Sư phạm Mỹ thuật có: 03 thí sinh</i>														

\* Tổng số thí sinh trúng tuyển: 16 thí sinh